

PHỤ LỤC 3: SỬA ĐỔI, BỔ SUNG QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ TIẾP VẬN PHƯƠNG ĐÔNG VIỆT

Stt	Quy chế hiện hành	Đề xuất sửa đổi, bổ sung	Lý do
	Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng ... 3. Giải thích thuật ngữ - Cổ đông là cá nhân, tổ chức sở hữu ít nhất một cổ phần của <u>Công ty Cổ phần Vận tải Dầu Phương Đông Việt</u>;	Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng ... 3. Giải thích thuật ngữ - Cổ đông là cá nhân, tổ chức sở hữu ít nhất một cổ phần của <u>Công ty Cổ phần Vận tải và Tiếp vận Phương Đông Việt</u>;	Cập nhật sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với quy định và Điều lệ Công ty.
	Điều 2. Đại hội đồng cổ đông ... 2. Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bao gồm các nội dung chính sau đây: ... b) Lập Danh sách cổ đông có quyền dự họp; Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được cung cấp bởi <u>Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD)</u>. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không sớm hơn mười (10) ngày trước ngày gửi thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông. ... d) Thông báo triệu tập Đại hội đồng cổ đông; Thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ đông bằng phương thức để bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của cổ đông, đồng thời công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải gửi thông báo mời họp đến tất cả các cổ đông trong Danh sách cổ đông có quyền dự họp chậm nhất hai mươi một (21) ngày trước ngày khai mạc cuộc họp (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ). ... đ) Chương trình, nội dung Đại hội đồng cổ đông Cổ đông hoặc nhóm cổ đông theo quy định tại khoản 2 Điều 11 Điều lệ Công ty có quyền kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông.	Điều 2. Đại hội đồng cổ đông ... 2. Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bao gồm các nội dung chính sau đây: ... b) Lập Danh sách cổ đông có quyền dự họp; Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được cung cấp bởi <u>Tổng công ty lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC)</u>. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không sớm hơn mười (10) ngày trước ngày gửi thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông. ... d) Thông báo triệu tập Đại hội đồng cổ đông; Thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ đông bằng phương thức để bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của cổ đông, đồng thời công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội/<u>Sở giao dịch chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh</u> Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải gửi thông báo mời họp đến tất cả các cổ đông trong Danh sách cổ đông có quyền dự họp chậm nhất hai mươi một (21) ngày trước ngày khai mạc cuộc họp (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ). ... đ) Chương trình, nội dung Đại hội đồng cổ đông Cổ đông hoặc nhóm cổ đông theo quy định tại khoản 2 Điều 11 Điều lệ Công ty có quyền kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng	Cập nhật sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với quy định và Điều lệ Công ty.

Stt	Quy chế hiện hành	Đề xuất sửa đổi, bổ sung	Lý do
	Kiến nghị phải bằng văn bản và phải được gửi đến Công ty chậm nhất năm (5) ngày làm việc trước ngày khai mạc cuộc họp. ... g) Cách thức đăng ký tham dự Đại hội đồng cổ đông; Các cổ đông sở hữu cổ phần phổ thông có quyền biểu quyết hoặc người được ủy quyền dự họp có quyền biểu quyết (theo danh sách chốt cổ đông để thực hiện quyền tham dự và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam cung cấp) có mặt tại Đại hội và thực hiện đăng ký tham dự Đại hội một cách hợp lệ theo quy định do Công ty công bố. ... k) Cách thức bỏ phiếu; Việc bỏ phiếu được bắt đầu từ khi có thông báo của đại diện Ban Kiểm phiếu và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu cử/biểu quyết vào hòm phiếu hoặc sau ba mươi (30) phút kể từ thời điểm thông báo tùy thuộc vào sự việc nào đến trước. Sau khi kết thúc việc bỏ phiếu, hòm phiếu sẽ được Ban Kiểm phiếu niêm phong. ... 3. Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản bao gồm các nội dung chính sau đây: a) Các trường hợp được và không được lấy ý kiến bằng văn bản; Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông khi xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty, trừ trường hợp quy định tại khoản 8 Điều 20 của Điều lệ Công ty.	cổ đông. Kiến nghị phải bằng văn bản và phải được gửi đến Công ty chậm nhất năm (5) ngày làm việc trước ngày khai mạc cuộc họp. <u>Kiến nghị phải bao gồm họ và tên cổ đông, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số lượng và loại cổ phần cổ đông đó nắm giữ, nội dung kiến nghị đưa vào chương trình họp.</u> ... g) Cách thức đăng ký tham dự Đại hội đồng cổ đông; Các cổ đông sở hữu cổ phần phổ thông có quyền biểu quyết hoặc người được ủy quyền dự họp có quyền biểu quyết (theo danh sách chốt cổ đông để thực hiện quyền tham dự và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông do <u>Tổng Công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Chứng khoán Việt Nam cung cấp</u>) có mặt tại Đại hội và thực hiện đăng ký tham dự Đại hội một cách hợp lệ theo quy định do Công ty công bố. ... k) Cách thức bỏ phiếu; Việc bỏ phiếu được bắt đầu từ khi có thông báo của đại diện Ban Kiểm phiếu và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu cử/biểu quyết vào hòm phiếu hoặc sau ba mươi (30) phút kể từ thời điểm thông báo tùy thuộc vào sự việc nào đến trước. ... 3. Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản bao gồm các nội dung chính sau đây: a) Các trường hợp được và không được lấy ý kiến bằng văn bản; Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông khi xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty <u>đối với tất cả các nội dung thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.</u>	
1	Điều 3. Hội đồng quản trị ... 2. Đề cử, ứng cử, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị bao gồm các nội dung chính sau đây: a. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá năm (05) năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Trường hợp tất cả thành viên Hội đồng quản trị cùng kết thúc nhiệm kỳ thì các thành viên đó tiếp tục là thành	Điều 3. Hội đồng quản trị ... 2. Đề cử, ứng cử, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị bao gồm các nội dung chính sau đây: a) Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Hội đồng quản trị;	Cập nhật sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với quy định và Điều lệ Công ty.

Stt	Quy chế hiện hành	Đề xuất sửa đổi, bổ sung	Lý do
	viên Hội đồng quản trị cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc. b) Cơ cấu, tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên Hội đồng quản trị; Cơ cấu Hội đồng quản trị của Công ty đảm bảo tối thiểu 1/3 tổng số thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành. Thành viên Hội đồng quản trị phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 155 Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. ... d) Cách thức bầu thành viên Hội đồng quản trị; Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị có thể thực hiện theo phương thức biểu quyết theo tỷ lệ sở hữu hoặc theo phương thức bầu dồn phiếu. Trước khi họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để bầu thành viên Hội đồng quản trị, Hội đồng quản trị sẽ quyết định phương thức biểu quyết phù hợp với các quy định tại Điều lệ này.	<u>Số lượng thành viên Hội đồng Quản trị ít nhất là năm (05) người và nhiều nhất là mười một (11) người. Số lượng thành viên Hội đồng Quản trị cụ thể sẽ do Đại hội đồng cổ đông quyết định.</u> Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá năm (5) năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. <u>Một cá nhân chỉ được bầu làm thành viên độc lập Hội đồng quản trị của một công ty không quá 02 nhiệm kỳ liên tục.</u> Trường hợp tất cả thành viên Hội đồng quản trị cùng kết thúc nhiệm kỳ thì các thành viên đó tiếp tục là thành viên Hội đồng quản trị cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc. b) Cơ cấu, tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên Hội đồng quản trị; Cơ cấu Hội đồng quản trị của Công ty đảm bảo tối thiểu 1/3 tổng số thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành. <u>Công ty hạn chế tối đa thành viên Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức danh điều hành của Công ty để đảm bảo tính độc lập của Hội đồng quản trị.</u> <u>Tổng số thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải đảm bảo quy định sau:</u> - Có tối thiểu 01 thành viên độc lập trong trường hợp công ty có số thành viên Hội đồng quản trị 05 thành viên; - Có tối thiểu 02 thành viên độc lập trong trường hợp công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 06 đến 08 thành viên; - Có tối thiểu 03 thành viên độc lập trong trường hợp công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 09 đến 11 thành viên. Thành viên Hội đồng quản trị phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 155 Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. ... d) Cách thức bầu thành viên Hội đồng quản trị; Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị có thể thực hiện theo phương thức biểu quyết theo tỷ lệ sở hữu hoặc theo phương thức bầu dồn phiếu. Trước khi họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để bầu thành viên Hội đồng quản trị, Hội đồng quản trị sẽ quyết định phương thức biểu quyết phù hợp với các quy định tại Điều lệ <u>công ty.</u>	

Stt	Quy chế hiện hành	Đề xuất sửa đổi, bổ sung	Lý do
	đ) Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm và bổ sung thành viên Hội đồng quản trị; Thành viên Hội đồng Quản trị bị miễn nhiệm trong các trường hợp sau: - Thành viên đó không đủ tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định hoặc bị luật pháp cấm không được làm thành viên Hội đồng Quản trị; - Thành viên đó gửi đơn bằng văn bản xin từ chức đến trụ sở chính của Công ty; - Thành viên mất năng lực hành vi dân sự; Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị Công ty có thể tạm miễn nhiệm thành viên Hội đồng Quản trị trong các trường hợp nêu trên. Việc tạm miễn nhiệm thành viên Hội đồng Quản trị này phải được chấp thuận tại Đại hội đồng cổ đông gần nhất. Sau khi được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, việc miễn nhiệm thành viên đó được coi là có hiệu lực vào ngày được Hội đồng quản trị tạm miễn nhiệm. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị Công ty có thể bầu người khác có đủ tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Luật doanh nghiệp tạm thời làm thành viên Hội đồng quản trị để thay thế thành viên bị miễn nhiệm. Việc bầu bổ sung tạm thời thành viên mới này phải được chấp thuận tại Đại hội đồng cổ đông gần nhất. Sau khi được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, việc tạm bổ nhiệm thành viên mới đó được coi là có hiệu lực vào ngày được Hội đồng Quản trị tạm bổ nhiệm. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng Quản trị mới được tính từ ngày việc tạm bổ nhiệm có hiệu lực đến ngày kết thúc nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng Quản trị đó. Trong trường hợp thành viên mới không được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, mọi quyết định của Hội đồng Quản trị cho đến trước thời điểm diễn ra Đại hội đồng cổ đông có sự tham gia biểu quyết của thành viên Hội đồng Quản trị tạm bổ nhiệm vẫn được coi là có hiệu lực. ... 4. Trình tự và thủ tục tổ chức họp Hội đồng quản trị bao gồm các nội dung chính sau đây: b) Các trường hợp phải triệu tập họp Hội đồng quản trị bất thường; Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập họp Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây: - Có đề nghị của Ban kiểm soát;	đ) Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm và bổ sung thành viên Hội đồng quản trị; Thành viên Hội đồng Quản trị bị miễn nhiệm trong các trường hợp sau: - Thành viên đó không đủ tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định hoặc bị luật pháp cấm không được làm thành viên Hội đồng Quản trị; - Thành viên đó gửi đơn bằng văn bản xin từ chức đến trụ sở chính của Công ty; - Thành viên mất năng lực hành vi dân sự; Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị Công ty có thể tạm miễn nhiệm thành viên Hội đồng Quản trị trong các trường hợp nêu trên. Việc tạm miễn nhiệm thành viên Hội đồng Quản trị này phải được chấp thuận tại Đại hội đồng cổ đông gần nhất. Sau khi được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, việc miễn nhiệm thành viên đó được coi là có hiệu lực vào ngày được Hội đồng quản trị tạm miễn nhiệm. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị Công ty có thể bầu người khác có đủ tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Luật doanh nghiệp tạm thời làm thành viên Hội đồng quản trị để thay thế thành viên bị miễn nhiệm. Việc bầu bổ sung tạm thời thành viên mới này phải được chấp thuận tại Đại hội đồng cổ đông gần nhất. Sau khi được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, việc tạm bổ nhiệm thành viên mới đó được coi là có hiệu lực vào ngày được Hội đồng Quản trị tạm bổ nhiệm. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng Quản trị mới được tính từ ngày việc tạm bổ nhiệm có hiệu lực đến ngày kết thúc nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng Quản trị đó. Trong trường hợp thành viên mới không được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, mọi quyết định của Hội đồng Quản trị cho đến trước thời điểm diễn ra Đại hội đồng cổ đông có sự tham gia biểu quyết của thành viên Hội đồng Quản trị tạm bổ nhiệm vẫn được coi là có hiệu lực. ... 4. Trình tự và thủ tục tổ chức họp Hội đồng quản trị bao gồm các nội dung chính sau đây: b) Các trường hợp phải triệu tập họp Hội đồng quản trị bất thường; Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập họp Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây: - Có đề nghị của Ban kiểm soát <u>hoặc thành viên độc lập Hội đồng quản trị</u>;	
	Điều 4. Ban Kiểm soát 2. Nhiệm kỳ, số lượng, thành phần, cơ cấu thành viên Ban kiểm soát bao gồm các nội dung chính sau đây: d. Cách thức bầu thành viên Ban Kiểm soát;	Điều 4. Ban Kiểm soát 2. Nhiệm kỳ, số lượng, thành phần, cơ cấu thành viên Ban kiểm soát bao gồm các nội dung chính sau đây: d. Cách thức bầu thành viên Ban Kiểm soát;	Cập nhật sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với quy định

Stt	Quy chế hiện hành	Đề xuất sửa đổi, bổ sung	Lý do
	... Trưởng Ban kiểm soát do Ban kiểm soát bầu trong số các thành viên Ban kiểm soát; việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm theo nguyên tắc đa số. ... đ. Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban Kiểm soát: Thành viên Ban Kiểm soát bị miễn nhiệm trong các trường hợp sau: - Không còn đủ tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Ban kiểm soát theo quy định; - Có đơn từ chức bằng văn bản gửi tới Công ty và được chấp thuận; - Kiểm soát viên mất năng lực hành vi dân sự; Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Ban Kiểm soát Công ty có thể tạm miễn nhiệm Kiểm soát viên trong các trường hợp nêu trên. Việc tạm miễn nhiệm Kiểm soát viên này phải được chấp thuận tại Đại hội đồng cổ đông gần nhất. Sau khi được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, việc miễn nhiệm Kiểm soát viên đó được coi là có hiệu lực vào ngày được Ban kiểm soát tạm miễn nhiệm. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Ban Kiểm soát Công ty có thể bầu người khác có đủ tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định của Luật Doanh nghiệp tạm thời làm Kiểm soát viên để thay thế Kiểm soát viên bị miễn nhiệm. Việc bầu bổ sung tạm thời Kiểm soát viên mới này phải được chấp thuận tại Đại hội đồng cổ đông gần nhất. Sau khi được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, việc tạm bổ nhiệm Kiểm soát viên mới đó được coi là có hiệu lực vào ngày được Ban Kiểm soát tạm bổ nhiệm. Nhiệm kỳ của Kiểm soát viên mới được tính từ ngày việc tạm bổ nhiệm có hiệu lực đến ngày kết thúc nhiệm kỳ của Kiểm soát viên đó. Trong trường hợp Kiểm soát viên mới không được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, mọi quyết định của Ban Kiểm soát cho đến trước thời điểm diễn ra cuộc họp Đại hội đồng cổ đông có sự tham gia biểu quyết của Kiểm soát viên tạm bổ nhiệm vẫn được coi là có hiệu lực. ... e) Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban Kiểm soát; Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban Kiểm soát được <u>Tổng công ty</u> công bố thông tin theo quy định của pháp luật và Luật chứng khoán.	... Trưởng Ban kiểm soát do Ban kiểm soát bầu trong số các thành viên Ban kiểm soát; việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm theo nguyên tắc đa số. <u>Ban kiểm soát phải có hơn một nửa số thành viên thường trú ở Việt Nam</u> ... đ. Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban Kiểm soát: Thành viên Ban Kiểm soát bị miễn nhiệm trong các trường hợp sau: - Không còn đủ tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Ban kiểm soát theo quy định; - Có đơn từ chức bằng văn bản gửi tới Công ty và được chấp thuận; - Kiểm soát viên mất năng lực hành vi dân sự; Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Ban Kiểm soát Công ty có thể tạm miễn nhiệm Kiểm soát viên trong các trường hợp nêu trên. Việc tạm miễn nhiệm Kiểm soát viên này phải được chấp thuận tại Đại hội đồng cổ đông gần nhất. Sau khi được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, việc miễn nhiệm Kiểm soát viên đó được coi là có hiệu lực vào ngày được Ban kiểm soát tạm miễn nhiệm. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Ban Kiểm soát Công ty có thể bầu người khác có đủ tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định của Luật Doanh nghiệp tạm thời làm Kiểm soát viên để thay thế Kiểm soát viên bị miễn nhiệm. Việc bầu bổ sung tạm thời Kiểm soát viên mới này phải được chấp thuận tại Đại hội đồng cổ đông gần nhất. Sau khi được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, việc tạm bổ nhiệm Kiểm soát viên mới đó được coi là có hiệu lực vào ngày được Ban Kiểm soát tạm bổ nhiệm. Nhiệm kỳ của Kiểm soát viên mới được tính từ ngày việc tạm bổ nhiệm có hiệu lực đến ngày kết thúc nhiệm kỳ của Kiểm soát viên đó. Trong trường hợp Kiểm soát viên mới không được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, mọi quyết định của Ban Kiểm soát cho đến trước thời điểm diễn ra cuộc họp Đại hội đồng cổ đông có sự tham gia biểu quyết của Kiểm soát viên tạm bổ nhiệm vẫn được coi là có hiệu lực. ... e) Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban Kiểm soát; Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban Kiểm soát được <u>Công ty</u> công bố thông tin theo quy định của pháp luật và Luật chứng khoán.	và Điều lệ Công ty. Cập nhật sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với quy định và Điều lệ Công ty.